

**BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM
(Ngày 01 tháng 11 năm 2023)**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **PHẠM VĂN THẢO**; Ngày sinh: 28/3/1984.
- Chức vụ/chức danh công tác: *Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy-Chủ tịch HDND phường.*
- Cơ quan/đơn vị công tác: *Đảng ủy phường Ninh Thạnh.*
- Nơi thường trú: *Số 403, đường Trung Nữ Vương, ấp Bình Hòa, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.*
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 072084002389.
- Ngày cấp: 12/01/2022. Nơi cấp: *Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.*

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập.

- Họ và tên: **TRẦN HUYỀN TRANG**; Ngày sinh: 01/8/1986.
- Chức vụ/chức danh công tác: *Trưởng Phòng Vi sinh.*
- Cơ quan/đơn vị công tác: *Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm-Mỹ phẩm Tây Ninh.*
- Nơi thường trú: *Số 18A/8, đường CMT8, Khu phố 1, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.*
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 040186005489.
- Ngày cấp: 08/4/2021. Nơi cấp: *Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.*

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

a) Con thứ nhất:

- Họ và tên: **PHẠM TRÍ THỨC**.
- Ngày tháng năm sinh: 13/11/2015.
- Nơi thường trú: *Số 18A/8, đường CMT8, Khu phố 1, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.*
- Số định danh cá nhân: 072215010936.

b) Con thứ hai:

- Họ và tên: **PHẠM QUỲNH ANH**.
- Ngày tháng năm sinh: 03/01/2019.
- Nơi thường trú: *Số 18A/8, đường CMT8, Khu phố 1, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.*
- Số định danh cá nhân: 072319000039.

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ở:

1.1.1. Thửa thứ nhất: *Đất ở nông thôn.*

Thảo

- Địa chỉ: Số 403, đường Trưng Nữ Vương, ấp Bình Hòa, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.
- Diện tích: $66m^2$ (diện tích cả thửa: $272,5m^2$, gồm: Đất ở nông thôn: $66m^2$, Đất trồng cây lâu năm: $186,5m^2$, Giao thông: $20m^2$).
- Giá trị: 225.000.000đ (giá chuyển nhượng cả thửa năm 2008).
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Số H02914, cấp ngày 19/4/2008 của UBND huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh (vợ Trần Huyền Trang đứng tên).
- Thông tin khác (nếu có): Có nhà đang ở trên đất.

1.1.2. Thửa thứ 2: Không có.

1.2. Các loại đất khác:

1.2.1. Thửa thứ nhất:

- Loại đất: Đất trồng lúa nước còn lại (LUK). Địa chỉ: Xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.
- Diện tích: $10.630,2m^2$.
- Giá trị: Không xác định giá trị (Không có giao dịch).
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Số CH08879, cấp ngày 16/01/2023 của UBND huyện Tân Biên (Phạm Văn Thảo và Trần Huyền Trang đứng tên).
- Thông tin khác (nếu có): Cha mẹ ruột tặng cho và cấp đổi thay thế thửa đất vào sổ chứng nhận CS036604, cấp ngày 14/8/2020: tăng diện tích $3.517,5m^2$.

1.2.2. Thửa thứ 2 (trở lên): Đất trồng cây hằng năm khác. Địa chỉ: Khu phố Hiệp Thạnh, Phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Diện tích: $340,6m^2$.
- Giá trị: 80.000.000đ.
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Số CS10826, cấp ngày 17/5/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh (Phạm Văn Thảo và Trần Huyền Trang đứng tên).
- Thông tin khác (nếu có): Nhận chuyển nhượng.

1.2.2. Thửa thứ 3 (trở lên): Đất trồng cây hằng năm khác. Địa chỉ: Khu phố Hiệp Thạnh, Phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Diện tích: $343,5m^2$.
- Giá trị: 120.000.000đ.
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Số CS11289, cấp ngày 25/8/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh (Phạm Văn Thảo và Trần Huyền Trang đứng tên).
- Thông tin khác (nếu có): Nhận chuyển nhượng.

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: Số 403, đường Trưng Nữ Vương, ấp Bình Hòa, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.
- Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ.
- Diện tích sử dụng: $66m^2$.

- Giá trị: 150.000.000đ (năm 2009).
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: *Không có.*
- Thông tin khác (nếu có): *Nhà đang ở.*
- 2.1.2. Nhà thứ 2: *Không có.*
- 2.2. Công trình xây dựng khác: *Không có.*
- 3. Tài sản khác gắn liền với đất: *Không có.*
- 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: *Không có.*
- 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. *Không có.*
- 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): *Không có.*
- 7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:
 - 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...): *VIOS 1.5E-MT, sản xuất năm 2020-Việt Nam (Biển số 70A-242.34, màu trắng, số máy 2NRX550933, số khung RL4B28F30L5085868) do Phạm Văn Thảo đứng tên: Mua xe đã qua sử dụng giá trị thời điểm mua tháng 4/2023 là 200.000.000đ.*
 - 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác): *Không có.*
- 8. Tài sản ở nước ngoài: *Không có.*
- 9. Tài khoản ở nước ngoài: *Không có.*
- 10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai:
 - Tổng thu nhập của người kê khai: 161.800.000đ.
 - Tổng thu nhập của vợ: 88.2000.000đ.
 - Tổng thu nhập của con chưa thành niên: *Không có.*
 - Tổng các khoản thu nhập chung: *Không có.*

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM


Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác			
2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác			
3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất			

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất			
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên			
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.			
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác			
7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...) 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).	+ 01 ô tô con	200 triệu	Mua xe của Đặng Minh Nhật, SN: 1988, số CCCD: 072088006406 (Người được ủy quyền Trần Lê Thanh Phong, SN: 1990, số CCCD: 0720900004357) tiền mua xe do mẹ vợ cho mượn 200 triệu.
8. Tài sản ở nước ngoài.			
9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai:		250 triệu	Lương, phụ cấp của bản thân: 161.800.000đ Lương, phụ cấp của vợ: 88.2000.000đ

Ninh Thạnh, ngày 01 tháng 11 năm 2023
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI


Cao Văn Thương
 Công chức Tư pháp - Hộ tịch

Ninh Thạnh, ngày 01 tháng 11 năm 2023
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN


Phạm Văn Thảo